



Tạp chí

ISSN 2588-1310

LỊCH SỬ QUÂN SỰ

Military History Review

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA NGÀNH LỊCH SỬ QUÂN SỰ VÀ VIỆN LỊCH SỬ QUÂN SỰ VIỆT NAM

MỤC LỤC

Số 356 (8-2021)

Ông Võ Nguyên Giáp - Anh hùng trí tuệ sắc, gờ gối của Chủ tịch Hồ Chí Minh
Tỉnh bạn Nguyễn Đăng

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO

Chủ tịch
Đại tướng NGUYỄN TÂN CUONG
Thành viên
Đại tướng TRINH VĂN QUYẾT
Thành viên
Đại tướng NGUYỄN HOÀNG NHIÊN
Đại tướng NGUYỄN VĂN BAO
Đại tướng NGUYỄN VĂN ĐỨC
Đại tướng CHU VĂN ĐOÀN
Thành viên
Thư ký
Đỗ Mạnh Cường

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Chủ tịch
Đại tướng, TS NGUYỄN HOÀNG NHIÊN
Thành viên
SNGD Vũ Dương Ninh
NGND Lê Mậu Hãn
S, NGND Nguyễn Quang Ngọc
S Võ Văn Sơn
TS Nguyễn Mạnh Hà
PGS, TS Dương Hồng Anh
PGS, TS Nguyễn Văn Sáu
TS Trương Mai Hương
PGS, TS Hồ Khang
PGS, TS Trần Ngọc Long
PGS, TS Hồ Sơn Đai
Thành viên
Thư ký
Đỗ Mạnh Cường

BAN BIÊN TẬP

Biên tập
L, TS Đỗ Mạnh Cường
Thành viên
ng tá, TS Nguyễn Duy Hiến
ng tá, TS Nguyễn Hà Hải
ng tá, TS Nguyễn Duy Điệp
ng úy, TS Lê Thị Thanh Huyền
ng úy, TS Nguyễn Đình Sáng
ng úy, TS Trần Trà Giang
Thành viên
ng úy QNCS Đỗ Xuân Nam

TÒA SOẠN

Số 33B Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh,
Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Số điện thoại: (069) 555 251
Email: tclsos@mail.bq; tclsos@gmail.com; tclsos@yahoo.com
Chi nhánh miền Trung
Nguyễn Lâm, phường Hương Sơ, thành phố Huế
Số điện thoại: 0914.735.779
Chi nhánh miền Nam
Số 7 Cầu Long, phường 2, quận Tân Bình,
thị trấn Hồ Chí Minh
Số điện thoại: (028) 3848 5014; 0989.001.739
Số đăng ký xuất bản số: 377/GP-BTTTT
Số đăng ký tin và Truyền thông cấp ngày 22/6/2021

Phan Văn Giang	Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Người "Anh Cả" của Quân đội nhân dân Việt Nam	3
Tô Lâm	Đại tướng Võ Nguyên Giáp với lực lượng Công an nhân dân	9
Lương Cường	Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp - Tấm gương về người Bí thư Quân ủy Trung ương mẫu mực - Người "Anh Cả" của Quân đội nhân dân Việt Nam	32
Nguyễn Trọng Nghĩa	Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Nhà chính trị, quân sự xuất sắc của Đảng	39
Phạm Thị Thanh Trà	Bộ trưởng Bộ Nội vụ Võ Nguyên Giáp - Người khởi đầu xây dựng nền hành chính vì hạnh phúc của người dân Việt Nam	45
Vũ Đại Thắng	Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Người con ưu tú của quê hương Quảng Bình	51
Nguyễn Tân Cương	Đại tướng Võ Nguyên Giáp - "Tư lệnh của các tư lệnh"	56
Võ Minh Lương	Quan điểm của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về xây dựng nền quốc phòng toàn dân	63
Trịnh Văn Quyết	Đại tướng, Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp - Vị tướng vẹn toàn "Trí, Dũng, Nhân, Tín, Liêm, Trung"	69
Nguyễn Doãn Anh	Xây dựng lực lượng vũ trang Quân khu 4 "Quyết tâm sắt đá và tinh thần sáng tạo cách mạng" theo chỉ đạo của Đại tướng Võ Nguyên Giáp	75
Nguyễn Hoàng Nhiên	Vị tướng của chiến tranh nhân dân	80
Trần Việt Năng	Thanh niên Quân đội tự hào noi gương Đại tướng Võ Nguyên Giáp	85
Lê Đình Sỹ	Đại tướng Võ Nguyên Giáp với Viện Lịch sử quân sự Việt Nam	90
Vũ Tang Bồng	Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Huyền thoại trong lòng dân	96
Lê Trung Dương	Đại tướng Võ Nguyên Giáp với sự hình thành và phát triển nghệ thuật chiến dịch Việt Nam	100
Hoàng Chí Hiếu	Nhà ngoại giao Võ Nguyên Giáp những năm 1945 - 1946	105
Trương Tiến Đạt		
Đỗ Văn Hinh	Quan điểm của Đại tướng Võ Nguyên Giáp về xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	111
Trần Minh Tú		
Trần Tuấn Sơn	Khởi nghĩa Thanh La - "Tiếng súng" đầu tiên trong thời kỳ tiền khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945	114
NHỮNG BỨC ẢNH ĐI CÙNG NĂM THÁNG		
Đặng Anh	Người "Anh Cả" của Quân đội nhân dân Việt Nam - Vì nhân trong cuộc sống	117
Tạ Thanh Tùng	Bình dị với góc nhìn của nghệ sĩ nhiếp ảnh Trần Hồng	
ĐỊA DANH LỊCH SỬ		
Bùi Huy Toàn	Di tích đồi Pụ Đồn - Đồi Phong Tường - Nơi đồng chí Võ Nguyên Giáp thụ phong quân hàm Đại tướng	120
Nguyễn Đình Sáng		
LỊCH SỬ VÀ NHÂN CHỨNG		
Võ Nguyên Giáp	Quyết định khó khăn nhất	125
Nguyễn Việt Tá	Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp trong mùa Xuân toàn thắng	132

LỊCH SỬ QUÂN SỰ ĐÓ... ĐÂY
TIN HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC

In tại Nhà máy in Bộ Quốc phòng

NHÀ NGOẠI GIAO VÕ NGUYỄN GIÁP

những năm 1945 - 1946

HOÀNG CHÍ HIẾU (*)
TRƯƠNG TIẾN ĐẠT (**)

Tóm tắt: Trong bộn bề khó khăn của chính quyền cách mạng vừa mới ra đời, trên cương vị là Bộ trưởng Bộ Nội vụ (sau đó là Chủ tịch Kháng chiến ủy viên hội), đồng chí Võ Nguyên Giáp được Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng giao nhiệm vụ cùng với một số thành viên khác của Chính phủ làm công tác ngoại giao, trong đó chủ yếu là đàm phán với Pháp. Dù chỉ tham gia trong thời gian ngắn (1945 - 1946) nhưng Võ Nguyên Giáp đã thể hiện là một nhà ngoại giao tầm cỡ, một "nhà biện lý đáng gờm"⁽¹⁾, góp phần quan trọng vào việc giữ vững chính quyền cách mạng non trẻ.

Từ khóa: Võ Nguyên Giáp; Mỹ; Pháp; Ngoại giao; Đàm phán.

Ngày nhận bài: 12/7/2021; **Ngày phản biện:** 26/7/2021; **Ngày duyệt đăng:** 5/8/2021.

1. Tiếp xúc với Phái bộ Mỹ

Ngay khi Cách mạng Tháng Tám thành công (1945), một vấn đề cấp thiết đặt ra đối với chính quyền cách mạng là khẩn trương tìm kiếm sự công nhận quốc tế cũng như nắm bắt ý đồ của các cường quốc đối với Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (DCCGH) non trẻ vừa được thành lập. Việc tiếp xúc với đại diện của các nước Đồng minh có mặt tại Hà Nội thời điểm này nhằm mục đích đó. Đây là những hoạt động ngoại giao đầu tiên của chính quyền cách mạng. Chủ tịch Chính phủ kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ này cho đồng chí Võ Nguyên Giáp phụ trách.

Ngày 22/8/1945, Phái bộ của Mỹ do Thiều tá L.A. Patti⁽²⁾ dẫn đầu đến Hà Nội. Ngày 26/8/1945,

đồng chí Võ Nguyên Giáp được Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam cử dẫn đầu phái đoàn đến gặp L.A. Patti nhằm tìm hiểu quan điểm của chính quyền Mỹ cũng như của các nước Đồng minh đối với quy chế của người Pháp ở Đông Dương. Một cuộc diễu hành của quân và dân Hà Nội được tổ chức, do Võ Nguyên Giáp chủ trì để đón tiếp Phái bộ của Đồng minh. Kết thúc cuộc gặp, lần đầu tiên lá cờ đỏ sao vàng tung bay cạnh quốc kì của các nước lớn (Mỹ, Liên Xô, Anh và Trung Hoa Dân quốc). Theo Võ Nguyên Giáp, "đây là lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà cờ nước chúng tôi được trưng lên trong một buổi Lễ Quốc tế và quốc ca của chúng tôi được cử hành để chào mừng một vị khách nước ngoài. Tôi sẽ mãi mãi không quên cơ hội này"⁽³⁾. Cũng qua cuộc gặp, Võ Nguyên Giáp nhận thấy L.A. Patti "với

tháng 8/1945 để thực hiện nhiệm vụ giải cứu tù binh và chuẩn bị cho việc giải giới quân Nhật tại Bắc Đông Dương.

⁽³⁾ Archimedes L.A. Patti, *Tại sao Việt Nam?* Người dịch: Lê Trọng Nghĩa, Nxb Đà Nẵng, 1995, tr.205.

(*) PGS, TS, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Huế.

(**) Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Huế.

(1) Trần Thái Bình, *Võ Nguyên Giáp hào khí trăm năm*, Nxb Trẻ, H, 2011, tr.140.

(2) Archimedes L.A. Patti (1914 - 1998) là cựu sĩ quan tình báo, người đứng đầu Phái bộ tiền trạm OSS đến Hà Nội

một động cơ nào đó còn chưa hiểu được lại bày tỏ cảm tình với cuộc chiến đấu chống Nhật của Việt Minh⁽¹⁾. Đây là một thuận lợi để ta có thể tiếp tục tranh thủ ảnh hưởng của phái bộ Mỹ trong đấu tranh với các hành động khiêu khích, chống phá của quân đội Trung Hoa Dân quốc (THDQ) và quân Pháp.

Ngày 28/8/1945, khi quân đội THDQ bắt đầu có mặt ở miền Bắc Việt Nam theo quyết định của Hội nghị Potsdam để giải giới quân Nhật, đồng chí Võ Nguyên Giáp gặp L.A. Patti để tìm hiểu trách nhiệm của người Mỹ. Ông gợi ý với L.A. Patti nhắc lại cho các nước Đồng minh biết một Chính phủ lâm thời đang tồn tại ở Việt Nam và đang chờ sự công nhận của các nước.

Trước mỗi hiểm nguy mà các đảng phái thân với quân đội THDQ có thể ảnh hưởng đến sự tồn tại của chính quyền cách mạng, ngày 30/8/1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp được sự ủy quyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ký bức thư nhờ L.A. Patti chuyển đến Chính phủ Hoa Kỳ khẳng định: Chính phủ lâm thời là “chính quyền duy nhất hợp pháp ở Việt Nam, và là người duy nhất đã chiến đấu chống Nhật⁽²⁾”, đồng thời đòi hỏi Việt Nam phải có quyền có đại diện trong Ủy ban Liên tịch các nước Đồng minh về vấn đề Đông Dương.

Nhằm tranh thủ nhiều hơn tình cảm của L.A. Patti, ngày 1/9/1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp và Hoàng Minh Giám (Đổng lý Văn phòng Bộ Nội vụ) cùng Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng bữa cơm chiêu tiếp người đứng đầu phái bộ Mỹ trước Lễ Độc lập. Tại đây, phía ta đã trao đổi thẳng thắn với L.A. Patti về nhiều vấn đề, trong đó có tình hình lương thực ở miền Bắc khi quân đội THDQ kéo sang, bày tỏ lo ngại “e rằng họ tiến về Hà Nội và Huế thì tình hình lương thực ở đó đã khó khăn sẽ trở thành không sao chịu nổi⁽³⁾”. Đồng chí Võ Nguyên Giáp nêu sự cần thiết kêu gọi người Mỹ kiểm tra việc quân đội THDQ phải mua bán chứ không trưng thu các vật phẩm lương thực trong thời

gian họ ở Việt Nam. Qua cuộc gặp này, viên sĩ quan tình báo Hoa Kỳ hiểu rằng Chính phủ Việt Nam đã nhận thức rõ vị thế của mình trong “ván cờ” của các nước lớn nhằm có những bước đi khéo léo để vượt qua thách đố của thời cuộc.

Tuy những cuộc tiếp xúc với Phái bộ Mỹ không nhiều, nhưng đồng chí Võ Nguyên Giáp đã góp phần làm thay đổi nhận thức của L.A. Patti về tình cảm của một người cộng sản dành cho nước Mỹ (cũng như cá nhân L.A. Patti), qua đó “làm sáng tỏ chính bản thân và sự nghiệp chính nghĩa một cách tốt nhất⁽⁴⁾”. Từ đó, hạn chế sự chống phá chính quyền cách mạng của quân đội THDQ và các đảng phái thân Tưởng.

2. Tham gia đàm phán, ký kết và thi hành Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946

Trong tình thế “lương đầu thọ địch”, Đảng ta chủ trương hòa hoãn với quân đội THDQ và đàm phán với Pháp nhằm tranh thủ thêm thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài. Một số lần đồng chí Võ Nguyên Giáp được giao nhiệm vụ cùng với Hoàng Minh Giám tiếp xúc với đại diện Pháp nhằm giải quyết những vướng mắc trong quan hệ giữa hai nước. Ngày 27/8/1945, thông qua sự sắp xếp của L.A. Patti, đồng chí Võ Nguyên Giáp gặp Jean Sainteny⁽⁵⁾, đại diện cho tướng De Gaulle ở miền Bắc Đông Dương. Trước sự chứng kiến của L.A. Patti, đồng chí Võ Nguyên Giáp đã thể hiện được uy thế cần có của đại diện chính phủ cách mạng trước lời suy nghĩ và xử sự như một “ông chủ” cũ của Jean Sainteny về chính sách của Việt Minh đối với “kẻ không được mời mà đến”, khiến “lần đầu tiên trong đời mình, Sainteny đã gặp mặt đối mặt với một người Việt Nam đã dám dũng cảm đương đầu với người Pháp. Thái độ Sainteny nhụt hẳn đi⁽⁶⁾”. Tiếp theo, ngày 1/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng đồng chí Võ Nguyên Giáp và Hoàng Minh Giám

⁽⁴⁾ *Tại sao Việt Nam?*, Sdd, tr.370.

⁽¹⁾ Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *Những chặng đường lịch sử*, Nxb CTQG, H, 2001, tr.227.

⁽²⁾ *Tại sao Việt Nam?*, Sdd, tr.237.

⁽³⁾ *Tại sao Việt Nam?*, Sdd, tr.254.

⁽⁵⁾ Jean Sainteny (1907 - 1978) là Trưởng phái đoàn đoàn tình báo Pháp ở Côn Minh (Trung Quốc) (Mission 5), lúc này làm Ủy viên Cộng hòa Pháp tại miền Bắc Đông Dương, chịu trách nhiệm đàm phán với Việt Nam ĐCCH.

⁽⁶⁾ *Tại sao Việt Nam?*, Sdd, tr.215, 217.

chính thức gặp Jean Sainteny và Pignon để trao đổi các vấn đề liên quan đến mối quan hệ Việt Nam - Pháp. Tuy vậy, cho đến cuối tháng 2/1946, các cuộc tiếp xúc vẫn "giảm chân tại chỗ" bởi lập trường của hai bên còn quá xa nhau.

Ngày 28/2/1946, Hiệp ước Hoa - Pháp ký kết, đặt cách mạng Việt Nam vào thế cực kì bất lợi, cũng một lúc phải đối phó với hai kẻ thù¹¹. Ngày 3/3/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng thảo luận, phân tích phương án đối phó với tình huống nguy cấp: "Nếu Pháp giữ chủ trương cho Đông Dương tự trị theo Bản tuyên ngôn ngày 24/3/1945 thì nhất định đánh... nhưng nếu Pháp công nhận Đông Dương tự chủ thì có thể hòa"¹². Do tình thế đặc biệt cấp bách về ngoại giao, Chính phủ quyết định cử Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nguyễn Tường Tam, Phan Anh, Vũ Hồng Khanh, Võ Nguyên Giáp (với tư cách là Chủ tịch Kháng chiến Ủy viên hội) chuẩn bị và tiến hành đàm phán với Pháp. Ngày 6/3/1946, bên cạnh bản Hiệp định Sơ bộ do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Vũ Hồng Khanh ký với Sainteny, phụ bản quân sự kèm theo được đồng chí Võ Nguyên Giáp ký với tướng Salan và Sainteny.

Ngày tối 6/3/1946, đồng chí Võ Nguyên Giáp xuống Hà Phòng để giải quyết những xung đột xảy ra giữa quân đội THĐQ và quân Pháp. Ngày 8/3/1946, tướng Leclerc ra Hà Nội đã gặp ông Giáp. Đôi bên trao đổi ý kiến, tỏ tình thân thiện, đều muốn cho không khí dễ chịu, và đừng có tiếng súng nữa"¹³. Trong Hồi ký của mình, Sainteny kể về cuộc gặp gỡ này với tư cách là một người kháng chiến Việt Nam, Võ Nguyên Giáp chào mừng Leclerc là người giải phóng vĩ đại của nước Pháp. Giáp xác nhận Chính phủ Việt Nam đã quyết định đón nhận các đội quân

Pháp tiến vào Bắc Kỳ một cách hữu nghị như đã ghi nhận trong Hiệp định ngày 6/3, nhưng muốn rằng tất cả chi tiết cụ thể của việc trở lại này phải được bàn xếp đi mà dựa trên một sự thỏa thuận chung¹⁴. Tại cuộc gặp, đồng chí Võ Nguyên Giáp còn trình bày những chuẩn bị của Chính phủ Việt Nam ĐCCH để thi hành Hiệp định và ký những việc phải làm trước mắt. Căn xác định những địa điểm Pháp được đóng quân, ấn định số quân Pháp được đóng ở từng nơi và những thủ tục cần tuân trọng khi quân Pháp cùng Bộ đội Việt Nam tiếp quản khi quân đội THĐQ lần lượt rút khỏi miền Bắc. Kết quả, hai bên đồng ý mở những phiên họp liên tục để đi tới thỏa thuận về các tổ chức liên kiểm, nhằm đảm bảo sự chấp hành các điều khoản của các lực lượng quân sự làm nhiệm vụ tiếp phòng thay thế quân THĐQ rút đi và vấn đề thực hiện ngưng bắn trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Nhiệm vụ ngoại giao - quân sự của đồng chí Võ Nguyên Giáp trong việc đàm phán, ký kết và thi hành Hiệp định Sơ bộ được thực hiện một cách xuất sắc. Với việc đến phút chót buộc Sainteny chấp nhận phụ bản về quân sự, trong đó qui định cho phép Pháp được đưa 15.000 quân ra miền Bắc thay thế quân đội THĐQ trong thời hạn 5 năm, mỗi năm rút 1/5, là nước cờ cao tay của những nhà đàm phán, khiến chính giới Pháp bị "hớ". Cao ủy D'Argenlieu không muốn bản Hiệp định Sơ bộ công bố, Bộ trưởng Ngoại giao "đã phản đối kịch liệt bản hiệp định quân sự", trong khi tướng Leclerc cho rằng đối với Pháp, "hiệp định phụ về các vấn đề quân sự thì rõ ràng là chưa hoàn hảo chút nào"¹⁵. Do vậy, việc các tướng lĩnh hiếu chiến Pháp tìm mọi cách để ngăn trở, phá hoại việc thi hành Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 là điều dễ hiểu.

3. Tham gia Hội nghị trù bị Đà Lạt (từ ngày 18/4 đến ngày 12/5/1946)

Để chuẩn bị cho cuộc đàm phán chính thức tại Pháp, mặc dù không có trong qui định của Hiệp

¹¹ Pháp đồng ý trả lại cho Tưởng các tổ giới ở Thượng Hải, Thiên Tân, Hán Khẩu, Quảng Đông, trả lại nhượng địa Quảng Châu Loan, bán lại đường sắt ở Vân Nam. Không nói đến chủ quyền của Việt Nam; đồng thời, chúng nhận với Tưởng là Hà Phòng sẽ trở thành một sáng tự do, hàng hóa của Tưởng chuyển vận qua miền Bắc sẽ được miễn thuế.

¹² Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 8, Nhà C706, H, 2000, tr.43.

¹³ Biên bản Hội đồng Chính phủ, năm 1946, 1946, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, Hà Nội, phòng Phủ Thủ tướng.

¹⁴ Jean Sainteny, Câu chuyện về một nền hòa bình bị bỏ lỡ (Người dịch: Lê Kim), Nhà CAVND, H, 2003, tr.256.

¹⁵ Philippe Devillers, Paris - Saigon - Hanoi, Hoàng Hữu Đan dịch, Nhà Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2003, tr.198.

định Sơ bộ nhưng để bày tỏ thiện chí hòa bình, Chính phủ Việt Nam DCCH vẫn chấp nhận đề nghị của Cao ủy D'Argenlieu về mở phiên họp trù bị ở Đà Lạt. Phái đoàn Chính phủ Việt Nam DCCH gồm 12 đại biểu do Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Trường Tàm làm Trưởng đoàn và Võ Nguyên Giáp làm Phó Trưởng đoàn cùng các nhân sĩ trí thức có ảnh hưởng lớn lúc đó như: Hoàng Xuân Hãn, Phan Anh, Tạ Quang Bửu, Nguyễn Mạnh Tường, Nguyễn Văn Huyền...

báo trước. "Họ đã định hạ phái đoàn mình vào hàng đại biểu địa phương trong xứ Đông Dương và đã đặt Cao ủy trù lên hai Phái bộ"⁽¹⁾. Võ Nguyên Giáp nhận định: "Viên Đô đốc đã chơi lời trích thượng. Y muốn lấy danh nghĩa Cao ủy Pháp để tiếp 2 đoàn đại biểu trong 1 dinh thự của Liên bang Đông Dương"⁽²⁾. Nếu không chấp nhận việc này, Hội nghị sẽ tan vỡ ngay khi chưa bắt đầu, còn ngược lại có nghĩa là ta nhận mình ở vị thế "cửa dưới". Không thể để rơi vào thế bị động, theo ý kiến của Võ Nguyên Giáp, Đoàn Việt Nam cử người truyền đạt với phía Pháp



Đồng chí Võ Nguyên Giáp - Phó Trưởng đoàn Chính phủ Việt Nam DCCH cùng hai phái đoàn Hội nghị Trù bị Đà Lạt tại Trường Lycée Yersin (1946)

Nguồn: TLLSQS

Trong Hội nghị trù bị Đà Lạt, nhằm tỏ thiện chí nhưng vẫn giữ được vị thế của đoàn đàm phán, Võ Nguyên Giáp đã đề xuất và giải quyết một cách khôn khéo một số tình huống phát sinh ngoài dự kiến do âm mưu phá hoại của phía Pháp. Ngay trước phiên khai mạc, Pháp thay đổi Trưởng đoàn nhưng không

là Trưởng đoàn đại biểu Việt Nam để nghị gặp D'Argenlieu để thương lượng về những thủ tục do phía Pháp vừa nêu ra và từ chối không đến dinh Cao ủy.

⁽¹⁾ Hoàng Xuân Hãn, *Một vài kỷ vãng về Hội nghị Đà Lạt*, 1996. Nguồn: lamdong.gov.vn.

⁽²⁾ *Những chặng đường lịch sử*, Sđd, tr.421.

V'Argenlieu phải lùi bước bằng cách mời Đoàn Việt Nam đến dự tiệc chiêu đãi rồi sau đó giới thiệu người thay thế phụ trách đàm phán. Đến lúc này hai đoàn Việt Nam mới nhận nhượng.

Dù là Phó Trưởng đoàn nhưng trên thực tế [do Trưởng đoàn Nguyễn Tường Tam bị ốm nên] Võ Nguyên Giáp là người phụ trách chung, kiêm Trưởng Tiểu ban Quân sự và tham gia các tiểu ban: Chính trị, Kinh tế và Tài chính. Phía Pháp cũng sớm nhận ra vai trò quan trọng của Võ Nguyên Giáp nên hết sức sẵn đón: "Messmer và Bousquet thường nói chuyện với Giáp theo ngôn ngữ của những bạn đồng chí. Mỗi khi có việc khó khăn, họ cũng cố gắng dàn xếp với Giáp để làm bớt căng. Tướng Salan biết Giáp từ khi điều đình Hiệp nghị Sơ bộ, thường tới phòng Giáp và cố giải thích những điều không đồng ý ở nghị trường"⁽¹⁾. Tuy nhiên, phái đoàn Pháp nhận lại từ Võ Nguyên Giáp "những lập luận cứng rắn được che đậy bằng thái độ mềm mỏng lịch thiệp"⁽²⁾.

Trong những nội dung đàm phán, vấn đề Nam Bộ và thống nhất Việt Nam diễn ra căng thẳng. Phía Pháp thể hiện rõ lập trường thực dân lỗi thời, như: Không công nhận Việt Nam có quyền ngoại giao, không có quyền ký các hiệp ước quốc tế và đặc biệt muốn tách Tây Nguyên thành khu tự trị, không bàn đến vấn đề Nam Bộ. Đại diện cho đoàn Việt Nam, đồng chí Võ Nguyên Giáp khẳng định: "Chúng tôi muốn hòa bình, đúng thể, nhưng là một nền hòa bình trong tự do và công bằng, một nền hòa bình phù hợp với Hiệp định Sơ bộ 6/3 chứ không phải hòa bình trong nhấn nhục, mất danh dự và nô lệ"⁽³⁾. Tuy nhiên, trước lập trường của thực dân Pháp muốn tách Nam Bộ ra khỏi Việt Nam, ông kiên quyết khẳng định: "Ngày nào Nam Bộ còn bị tách khỏi Việt Nam, thì ngày ấy mỗi người dân Việt Nam còn không ngừng dốc hết nghị lực của

minh vào cuộc đấu tranh để đưa Nam Bộ trở về trong lòng Tổ quốc. Nếu tiếng nói của chúng tôi không được đáp lại, bản Hiệp định không được tôn trọng, thì chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về tất cả những gì xảy ra trong tương lai. Lịch sử sẽ chứng minh rằng chúng tôi là đúng"⁽⁴⁾. Hành động bỏ ra khỏi phòng họp để phản đối lập trường thực dân và "cú sập cửa" ngay sau đó của Võ Nguyên Giáp trong phiên họp cuối cùng ngày 11/5/1946 đã khiến người Pháp ngỡ ngàng. Pháp đã vượt quá giới hạn "lấn ranh đỏ" những nguyên tắc về độc lập, chủ quyền và thống nhất của Việt Nam. "Ngọn núi lửa phủ tuyết"⁽⁵⁾ bùng nổ.

Mặc dù chỉ bàn về những điểm đã ký trong Hiệp định Sơ bộ để chuẩn bị cho hội nghị chính thức giữa Chính phủ Việt Nam và Pháp sẽ được tổ chức sau đó tại Pháp, song những gì đồng chí Võ Nguyên Giáp thể hiện tại cuộc đàm phán đủ khiến các chính khách sừng sỏ của Pháp thấy rõ tầm cỡ đối thủ tương lai, "một nhân vật đáng gờm nhất. Nhân vật hùng mạnh này đã chế ngự Hội nghị tru bị tại Đà Lạt"⁽⁶⁾.

Qua những hoạt động ngoại giao của đồng chí Võ Nguyên Giáp những năm 1945 - 1946, có thể rút ra một số nhận xét như sau:

Một là, thời gian hai năm (1945 - 1946) là giai đoạn đầy sôi động trong cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Võ Nguyên Giáp, khi ông được giao đảm nhận nhiều trọng trách trong bộ máy chính quyền non trẻ (nội trị, quốc phòng và ngoại giao). Bộ trưởng Bộ Nội vụ lo việc tổ chức, xây dựng bộ máy nhà nước mới, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng và Chủ tịch Kháng chiến ủy viên hội phụ trách công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp; đồng thời lại được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh tin nhiệm kiêm nhiệm thêm công tác ngoại giao, nhất là đối với đại diện các nước phương Tây để bảo vệ chính quyền cách mạng. Có lẽ chỉ duy nhất đồng chí Võ Nguyên Giáp phải đảm nhận đồng thời cùng

⁽¹⁾ Một vài ký vãng về Hội nghị Đà Lạt, Tidd.

⁽²⁾ Trần Trọng Trung, *Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp*, Nxb CTQG, H, 2006, tr.85.

⁽³⁾ Georges Boudarel, *Võ Nguyên Giáp*, Nxb Thê giới, H, 2014, tr.74.

⁽⁴⁾ *Những chặng đường lịch sử*, Sdd, tr.428.

⁽⁵⁾ Cách người Pháp gọi Võ Nguyên Giáp.

⁽⁶⁾ *Câu chuyện về một nền hòa bình bị bỏ lỡ*, Sdd, tr.276.

một lúc nhiều công việc quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến sự tồn tại của chính thể như vậy.

Hai là, đáp ứng sự tin tưởng đó, trong tiếp xúc thăm dò với Phái bộ Mỹ hay trực tiếp đàm phán với quan chức Pháp, đồng chí Võ Nguyên Giáp đều thể hiện rõ bản lĩnh cá nhân trong khi đối đầu với những kẻ thực dân "cáo già", vừa làm nổi bật thiện chí hòa bình của chính quyền cách mạng, đòi hỏi các nước công nhận Chính phủ lâm thời và nước Việt Nam mới, vừa khẳng định nguyện vọng tha thiết độc lập và thống nhất đất nước của Nhân dân, quyết tâm của toàn thể dân tộc để bảo vệ nền độc lập vừa mới giành được. Từ tranh thủ được sự ủng hộ của L.A. Patti để hạn chế các hoạt động chống phá của quân đội THDQ và các đảng phái phản động, đến "cài" người Pháp vào thế kẹt khi mất bao tâm sức và tổn thất để đối lấy việc được phép đưa 15.000 quân ra miền Bắc trong vòng 5 năm, là những kết quả quan trọng, một bước tiến lớn của hoạt động ngoại giao, trong đó có dấu ấn đậm nét của đồng chí Võ Nguyên Giáp. Hội nghị trù bị Đà Lạt tuy không đạt kết quả cụ thể, nhưng qua đó đồng chí Võ Nguyên Giáp khẳng định được lập trường cơ bản của dân tộc Việt Nam về vấn đề độc lập và thống nhất, nắm rõ hơn ý đồ "chia để trị" của thực dân Pháp cũng như âm mưu quyết cướp nước ta một lần nữa của chúng, để từ đó cùng với Đảng và Chính phủ đẩy mạnh việc xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và khẩn trương chuẩn bị cho cuộc kháng chiến không thể tránh khỏi.

Ba là, trong một thời gian ngắn, đồng chí Võ Nguyên Giáp đã thể hiện được phong cách và bản lĩnh của một nhà ngoại giao tầm cỡ, như đánh giá của Hoàng Xuân Hãn: "Giáp đã tỏ thái độ nhã nhặn, có tình cảm nhiều nhưng ý tưởng thì rất cương quyết... tôi đã nhìn thấy rõ cái bản lĩnh đặc biệt của nhà cách mệnh trẻ tuổi này"⁽¹⁾. Ông đã không bỏ một cơ hội hòa bình nào, chỉ khi nào hòa đàm không xong mới phải chọn giải pháp đấu tranh bằng vũ lực để giữ vững đến cùng mục tiêu độc

lập và thống nhất đất nước. Trong hai năm 1945 - 1946, "Võ Nguyên Giáp lần lượt là nhà ngoại giao, nhà hùng biện và nhà chính khách. Sự khôn khéo cũng như sự cương quyết của ông và trên hết, ý thức chính trị của ông đã cho phép ông làm lùi lại thời gian đối đầu, đồng thời tranh thủ tăng cường tiềm lực để đối phó"⁽²⁾. Đồng chí Võ Nguyên Giáp đã góp phần quan trọng cùng Đảng, Chính phủ tạo được thời gian hòa hoãn quý báu tranh thủ điều kiện để quân, dân Việt Nam có thời gian chuẩn bị thể và lực cho cuộc kháng chiến trường kỳ khó tránh khỏi. Những hoạt động đó đã trở thành nền tảng cho việc xây dựng Bộ Ngoại giao và công tác ngoại giao cách mạng Việt Nam từng bước lớn mạnh, đóng góp xứng đáng vào thắng lợi to lớn trong sự nghiệp cách mạng của cả dân tộc trong thời gian tiếp theo ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thái Bình (2011), *Võ Nguyên Giáp hào khí trăm năm*, Nxb Trẻ, Hà Nội.
2. *Biên bản Hội đồng Chính phủ*, năm 1945, 1946. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, Hà Nội, phòng Phủ Thủ tướng.
3. Georges Boudarel (2014), *Võ Nguyên Giáp*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2000), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Philippe Devillers (2003), *Paris - Saigon - Hanoi*, Hoàng Hữu Đản dịch, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Đại tướng Võ Nguyên Giáp (2001), *Những chặng đường lịch sử*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Hoàng Xuân Hãn (1996), *Một vài ký vãng về Hội nghị Đà Lạt*. Nguồn: lamdong.gov.vn.
8. Archimedes L.A. Patti (1995), *Tại sao Việt Nam?* (Người dịch: Lê Trọng Nghĩa), Nxb Đà Nẵng.
9. Jean Sainteny (2003), *Câu chuyện về một nền hòa bình bị bỏ lỡ*, (Người dịch: Lê Kim), Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
10. Trần Trọng Trung (2006), *Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

⁽¹⁾ Một vài ký vãng về Hội nghị Đà Lạt, Tidd.

⁽²⁾ Võ Nguyên Giáp, Sdd, tr.36.